

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1) Các vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng cho gói thầu	Nhà thầu phải có bảng thống kê đầy đủ các loại vật tư, thiết bị đưa vào công trình đáp ứng yêu cầu theo bảng danh mục vật tư chủ yếu tại Khoản 3, Mục III, Chương V, Phần 2 của E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu.	Không đạt
1.2) Các loại vật liệu theo bảng danh mục vật tư chủ yếu tại Khoản 3, Mục III, Chương V, Phần 2 của E-HSMT	- Nhà thầu phải có hợp đồng nguyên tắc có ghi rõ nội dung: đầy đủ các vật liệu, vật tư đưa vào công trình. - Nhà thầu phải có bản photo công chứng đăng ký kinh doanh của các đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu đưa vào công trình.	Đạt
	Không đáp ứng được yêu cầu trên.	Không đạt
1.3) Chất lượng đối với các vật tư - thiết bị chính có đánh dấu (*) nêu tại chương V phải có Catalogue hoặc các tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật tại chương V (Catalogue phải có nêu thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế).	Có Catalogue hoặc các tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật tại Chương V.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu. Lưu ý: Nhà thầu cung cấp thiếu tài liệu từ 01 vật tư - thiết bị chính có đánh dấu (*) thì đánh giá không đạt ở mục này.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

bãi tập kết vật liệu, chất thải trong quá trình thi công. (Bao gồm thuyết minh và bản vẽ)	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là vị trí Chỉ huy trưởng công trường và các nhân sự chủ chốt phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ trách nhiệm của vị trí Chỉ huy trưởng công trường và các nhân sự chủ chốt, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Biện pháp tổ chức thi công (Bao gồm thuyết minh và bản vẽ)	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt

4. Tiến độ thi công – bảo hành công trình

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công ≤ 120 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 120 ngày.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b) kèm theo biểu đồ.	Đạt
a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc không có biểu đồ, hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp	Không đạt

lực và tiến độ thi công	lý, không khả thi.	
4.3. Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu đồ tiến độ thi công hoặc có Biểu đồ tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có quy trình biện pháp quản lý hợp lý, khả thi phù hợp với các quy định của pháp luật.	Đạt
	Không có quy trình biện pháp quản lý hợp lý, khả thi hoặc có quy trình biện pháp quản lý nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các quy định của pháp luật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
6.1. An toàn lao động	

Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng.	Không đạt
7.2. Quy trình bảo hành, bảo trì công trình và cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì	Có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì.	Đạt
	Có thuyết minh chi tiết rõ ràng về quy trình bảo hành, bảo trì công trình hợp lý khả thi	
	Không có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì. Hoặc Không có, hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Uy tín của nhà thầu

Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong vòng 03 năm trở lại đây theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không vi phạm hoặc có 01 hợp đồng vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nhà thầu phải kê khai nếu có 01 hợp đồng vi phạm, trường hợp không vi phạm thì có cam kết nội dung này).	Đạt
gồm: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hóa, dịch vụ, công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do.	Nhà thầu có 01 hợp đồng vi phạm nhưng không kê khai hoặc không có cam kết hoặc có từ 02 hợp đồng trở lên vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.